

CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ STARSMEC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ STARSMEC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109353243

3. Ngày thành lập: 24/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25 LK 3 – Khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399.16.1111

Fax:

Email: nguyentrongthuyhhtt@gmail.com Website: starsmec.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa chi tiết: - Phòng khám chẩn đoán hình ảnh - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ nội (tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội): - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: huyết học, sinh hóa, vi sinh. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - kế hoạch hóa gia đình: - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu - Chuẩn đoán hình ảnh lĩnh vực siêu âm, nội soi tiêu hóa	8620(Chính)
2.	Bán buôn thực phẩm Kinh doanh, sản xuất thực phẩm chức năng	4632
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
7.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ giáo dục tôn giáo và các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
12.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
13.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
14.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC NHÂM	Số 1, ngõ 213, đường Lạch Trây, Phường Đồng Quốc Bình, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	33,000	031056003460	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	33,000		
2	NGUYỄN THU CHUNG	Số 1/632, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 4, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	031179005042	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

3	VY THỊ GIANG LỆ	Số 1/213, đường Lạch Tray, Phường Đồng Quốc Bình, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	185.000	1.850.000.000	37,000	020183000108	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	185.000	1.850.000.000	37,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VY THỊ GIANG LỆ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 020183000108

Ngày cấp: 21/09/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1/213, đường Lạch Tray, Phường Đồng Quốc Bình, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 25 LK 3 – Khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội